

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:116/2022/HS-ST

Ngày: 30/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hữu Tường

Bà Nguyễn Thị Thúy Hoa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đỗ Phú Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, số 277/50 Khu phố 3, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 231/2020/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 392/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Ph; sinh năm 1989, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số 183/124/55, B, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Ấp 6, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Biết đọc biết viết; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông không xác định và bà Nguyễn Thị H; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ và 01 con; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2008/HSST ngày 12/5/2008 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 11/9/2019 mới chấp hành xong việc nộp án phí hình sự sơ thẩm; Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2018/HSST ngày 23/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Tiền sự: không; Bị cáo bị Công an Thành phố Đà Nẵng tạm giữ, tạm giam ngày 02/5/2020. Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Hữu H, sinh năm 1997; Nơi cư trú, sinh sống: Nhà không số, Tổ 4, ấp 1, xã N, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Hữu Th; sinh năm 1978; Nơi cư trú, sinh sống: Ấp Hưng Thạnh, xã Đ, huyện C, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 19/4/2019, anh Lê Hữu H điều khiển xe mô tô Wave, màu trắng, biển số 67D1-84032 là xe của ông Nguyễn Hữu Th là cậu ruột của Hạnh đến tiệm Internet Bình Minh, địa chỉ 04 đường Bùi Công Trùng, ấp 3, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh dựng xe mô tô trên phía trước rồi vào bên trong chơi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, anh Hạnh phát hiện xe mô tô nêu trên bị mất trộm đến Công an xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo sự việc.

Qua hệ thống định vị được gắn trên xe mô tô, khoảng 06 giờ 00 phút ngày 20/4/2019, anh Hạnh cùng với cha tên là Lê Văn Hiếu, Nguyễn Bảo Nam là bạn Hạnh và Nguyễn Thanh Hải là bạn ông Thiệt phát hiện Nguyễn Duy Ph đang điều khiển xe mô tô biển số 67D1-84032 đến ngã 3 đường Lê Thị Riêng và Quốc lộ 1A nên báo Công an phường Thới An, Quận 12 lập hồ sơ xử lý.

Tại Cơ Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 và Công an Thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Duy Ph đã khai nhận: Ph và Nhân không rõ lai lịch là bạn bè quen biết ngoài xã hội từ năm 2018. Ngày 26/01/2019, sau khi chấp hành xong hình phạt tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 67 ngày 23/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tình cờ Ph gặp lại Nhân tại ngã tư Gò Mây, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Nhân rủ Ph tham gia điều khiển xe mô tô có nguồn gốc do phạm tội mà có từ Thành phố Hồ Chí Minh về huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để tiêu thụ rồi Nhân sẽ trả tiền công là 300.000 đồng/chiếc thì Ph đồng ý. Khoảng 04 giờ ngày 20/4/2019, Nhân gọi điện thoại hẹn Ph đến ngã tư Bình Phước để điều khiển xe mô tô đi tiêu thụ, Ph đón xe mô tô Grab đi đến địa chỉ trên để gặp Nhân, Nhân điều khiển xe mô tô Honda Wave không rõ biển số chở Ph đến gặp 01 nam thanh niên không rõ lai lịch đang đậu xe mô tô biển số 67D1-84032 tại trước địa chỉ: 342B đường Tô Ngọc Vân, khu phố 5, phường Thạnh Xuân, Quận 12. Nhân nói với Ph điều khiển xe mô tô này đến cầu Bình Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để gặp Nhân rồi Nhân sẽ trả số tiền 300.000 đồng cho Ph. Ph nhận xe và điều khiển đến ngã 3 đường Lê Thị Riêng và Quốc lộ 1A thì bị anh Hạnh, Duy, ông Hiếu và ông Hải phát hiện giao Công an phường Thới An xử lý như trên.

Kết luận định giá số 179/KLĐG ngày 23/4/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: xe mô tô biển số 67D1-84032, nhãn hiệu

Honda Wave màu trắng; Số khung: RLHJA6914J9000679; Số máy: JAGYE-0846546 trị giá 12.750.000 đồng.

Ngày 03/6/2019 và ngày 02/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra điều tra Công an Quận 12 ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Duy Ph nhưng do Ph bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Lệnh truy nã đối với Ph. Ngày 08/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đà Nẵng ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam đối với Nguyễn Duy Ph về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, Ph tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo Điều 290 Bộ luật hình sự và thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 biết.

Ngày 03/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã phục hồi điều tra vụ án và phục hồi điều tra bị can theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ:

01 xe mô tô biển số 67D1-84032, nhãn hiệu Honda Wave màu trắng; Số khung: RLHJA6914J9000679; Số máy: JAGYE-0846546 xe không có kính chiếu hậu bên phải, xe thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Hữu Th. Trong quá trình điều tra, xét thấy xe là vật chứng của vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra tại huyện Hóc Môn nên Cơ quan CSĐT Công an Quận 12 đã chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu;

01 điện thoại di động hiệu ITEL màu xanh số imel 1:359623091693347; số imel 2: 359623091693354 bị cáo Ph dùng làm Ph tiện liên lạc với đối tượng tên Nhân vào ngày 20/4/2019); 01 áo khoác màu xanh hiệu NIKE áo của bị can Ph mặc vào ngày 20/4/2019 khi bị phát hiện.

Tại Cáo trạng số 202/CT-VKS ngày 23 tháng 9 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Ph về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 vẫn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Duy Ph về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Ph từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 12, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt; Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Ngày 20/4/2019 bị cáo Ph tuy không hứa hẹn trước nhưng khi thấy Nhân không rõ lai lịch rủ mang xe mô tô biển số 67D1-84032 từ Thành phố Hồ Chí Minh đến huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để tiêu thụ rồi Nhân trả công cho bị cáo Ph số tiền 300.000 đồng để tiêu xài. Bị cáo Ph biết rõ xe này do phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý thực hiện. Trong vụ án này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, do Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2008/HSST ngày 12/5/2008 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo đóng án phí sau khi hành vi phạm tội xảy ra. Như vậy, Công văn 64 ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân tối cao có giải đáp một số vướng mắc về hình sự thì trường hợp bị cáo Ph không được xem là đương nhiên xóa án tích. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Duy Ph đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Bản thân bị cáo đang có hai tiền án, đã được nhà nước cải tạo giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo thiếu tu dưỡng, rèn luyện, sửa chữa khắc phục để bản thân thành người có ích cho xã hội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có công việc làm ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử miễn phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Do bị cáo đang bị tạm giam tại Công an Thành phố Đà Nẵng trong một vụ án khác, nên việc trích xuất bị cáo phục vụ công tác xét xử gặp nhiều khó khăn. Hội đồng xét xử nhận thấy, quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận đầy đủ phù

hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, bị cáo đã nhận được bản Kết luận điều tra, Bản cáo trạng và không có khiếu nại hay ý kiến gì khác. Tòa án tiến hành tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và bị cáo có làm đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 67D1-84032, nhãn hiệu Honda Wave màu trắng; Số khung: RLHJA6914J9000679; Số máy: JAGYE-0846546 xe không có kính chiếu hậu bên phải, xe thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Hữu Th. Trong quá trình điều tra, xét thấy xe là vật chứng của vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra tại huyện Hóc Môn nên Cơ quan CSĐT Công an Quận 12 đã chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu;

- 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu xanh số imel 1:359623091693347; số imel 2: 359623091693354 bị cáo Ph dùng làm Ph tiện liên lạc với đối tượng tên Nhân vào ngày 20/4/2019. Do đó, tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại trên.

- 01 áo khoác màu xanh hiệu NIKE áo của bị can Ph mặc vào ngày 20/4/2019 không còn giá trị sử dụng. Do đó, tịch thu tiêu hủy chiếc áo trên.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Duy Ph** phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy Ph** 03 (Ba) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2020 (Ngày Công an thành phố Đà Nẵng bắt giữ).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu xanh số imel 1:359623091693347; số imel 2: 359623091693354

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu xanh hiệu NIKE

(Tất cả theo Quyết định chuyển vật chứng số 154/QĐ-VKS ngày 23/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí:

Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- Công an Quận 12;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê